TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 26/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Văn Diệp**

2/ Ông **Trịnh Hồng Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị Ngọc P, sinh năm 1992; tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B (chết) và Trương Thị H; Bị cáo sống như vợ chồng với Đoàn Tuấn K (không có đăng ký kết hôn). Bị cáo có 02 con, đứa nhỏ sinh năm 2019, đứa lớn sinh năm 2009; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/06/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tuyên phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Nhân thân:

+ Ngày 13/8/2021, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý", đã đóng tiền phạt;

+ Ngày 16/8/2021, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 3.150.000 đồng do có hành vi điều khiển xe không có giấy phép lái

xe, không mang giấy đăng ký xe, không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch, đã thực hiện quyết định xử phạt;

+ Ngày 26/8/2021, bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý", đã đóng tiền phạt.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt 24 tháng tù tại trại giam Định Thành ở tỉnh An Giang theo bản án số 46/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Lê T, sinh năm 2009. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt). Đại diện hợp pháp của Nguyễn Lê T: Bà Trương Thị H1, sinh năm 1954. Địa chỉ: Khu phố B, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

+ Lê Thị Thanh H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

+ Nguyễn Thị L, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ ngày 30/7/2021, tại khu vực chân cầu Ba Lai củ thuộc ấp Thạnh Hựu, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Công an huyện Châu Thành bắt quả tang Nguyễn Tấn L; Sinh năm: 1982; ĐKTT: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre và Nguyễn Thoại Nhật T; Sinh năm: 1982; ĐKTT: ấp B, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre đang có hành vi tàng trữ khối lượng 0,5537gam, loại Heroine.

Nguyễn Tấn L và Nguyễn Thoại Nhật T khai nhận số ma túy bị tạm giữ trên là của T mua của một người phụ nữ đeo khẩu trang, bịt mặt (không rõ họ tên) tại căn nhà thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Qua truy xét, đến khoảng 9 giờ 40 phút cùng ngày Công an huyện Châu Thành tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Ngọc P tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Qua trình khám xét phát hiện P đang có hành vi cất giấu 01 túi nilon màu trắng, hàn kín, chứa ma túy dạng tinh thể ly ti màu trắng trên kệ gỗ sát vách tường phía Bắc nên Cơ quan CSĐT – CA huyện Châu Thành tiến hành lập biên bản.

Vật chứng tạm giữ:

- Một túi nilon màu trắng, hàn kín, chứa tinh thể ly ti màu trắng và niêm phong trong một phong bì màu trắng ký hiệu M;

- Một quyển sổ tay có kích thước 13 x 9,5 cm bên trong có ghi nhiều dòng chữ và con số;

- Bốn ống thủy tinh có một đầu hình mỏ vịt;

- Một hộp nhựa màu xanh dương, kích thước 23,5 x 15,5 x 4cm bên trong có bốn ngăn nhỏ chứa nhiều đoạn ống hút nhựa và một hộp giấy chứa 05 lưỡi lam hiệu Gillett.

- Một điện thoại di động hiệu Oppo, loại A53, màu xanh, Imel 1: 861438050612654; Imel 2 861438050612647, bên trong có gắn sim mang số 0963363700, không có thẻ nhớ.

Tại Bản kết luận giám định số 98/2021/GĐMT ngày 09/08/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bến Tre kết luận: chất dạng tinh thể li ti màu trắng đựng trong 01 túi ni long được niêm phong trong phong bì màu trắng, ký hiệu M gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3211 gam. Hoàn lại sau giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0, 2164 gam được niêm phong.

Cáo trạng số 16/CT-VKSCT ngày 09/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Lê Thị Ngọc P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc P phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc P từ 01 năm đến 02 năm tù và tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt tại Bản án bản án số 46/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy một quyển sổ tay có kích thước 13 x 9,5 cm, bên trong có ghi nhiều dòng chữ và con số của Lê Thị Ngọc P do không liên quan đến vụ án, không có giá trị sử sụng và bị cáo P không có nhu cầu nhận lại;

- Trả lại một điện thoại di động hiệu Oppo, loại A53, màu xanh, Imel 1: 861438050612654; Imel 2 861438050612647, bên trong có gắn sim mang số 0963363700, không có thẻ nhớ cho Lê Thị Ngọc P do không liên quan đến vụ án;

- Tịch thu tiêu hủy bốn ống thủy tinh có một đầu hình mỏ vịt (thường được gọi là nỏ); Một hộp nhựa màu xanh dương, kích thước 23,5 x 15,5 x 4cm, bên trong có bốn ngăn nhỏ chứa nhiều đoạn ống hút nhựa và một hộp giấy chứa 05 lưỡi lam hiệu Gillett là công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy.

- Tịch thu tiêu hủy chất ma tuý hoàn lại sau giám định loại Methamphetamine, khối lượng 0, 2164 gam cùng túi đựng được niêm phong ngày 09/8/2021 trong phong bì màu trắng, ký hiệu 98/2021, có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Dương Minh Thi và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người làm chứng; kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 45 phút, 30/7/2021, lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Lê Thị Ngọc P ở ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, qua khám xét phát hiện P có hành vi tàng trữ 0,3211 gam, loại Methamphetamine.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Lê Thị Ngọc P đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, bị cáo có nuôi con nhỏ là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo P bị Tòa án nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tuyên phạt 24 tháng tù về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 46/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do đó phải tổng hợp hình phạt của bản án trên với hình phạt của lần xét xử này, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2164 gam cùng túi đựng được niêm phong ngày 09/8/2021 trong một phong bì màu trắng, ký hiệu 98/2021, có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Dương Minh Thi và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 quyển sổ tay có kích thước 13 x 9,5 cm bên trong có ghi nhiều dòng chữ và con số của Lê Thị Ngọc P do không liên quan đến vụ án, không có giá trị sử sụng và bị cáo P không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 04 ống thủy tinh có một đầu hình mỏ vịt; 01 hộp nhựa màu xanh dương, kích thước 23,5 x 15,5 x 4cm bên trong có bốn ngăn nhỏ chứa nhiều đoạn ống hút nhựa và một hộp giấy chứa 05 lưỡi lam hiệu Gillett là công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với một điện thoại di động hiệu Oppo, loại A53, màu xanh, Imel 1: 861438050612654; Imel 2 861438050612647, bên trong có gắn sim mang số 0963363700, không có thẻ nhớ cho Lê Thị Ngọc P do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với hành vi Nguyễn Tấn L và Nguyễn Thoại Nhật T khai nhận mua ma túy từ một người phụ nữ ở trong nhà của Lê Thị Ngọc P nhưng không nhận dạng được người bán ma túy. Qua làm việc P không thừa nhận hành vi đã bán ma túy cho L, T. Tại thời điểm kiểm tra tại nhà P còn có Lê Thị Thanh

H là người làm thuê cho P, H cũng không thừa nhận đã đã bán ma túy cho L, T. Ngoài lời khai của L và T không có chứng cứ nào khác. Do đó, không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với P về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp.

[7] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc P phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy";

[1] *Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc P **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

Tổng hợp hình phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 46/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo Lê Thị Ngọc P chấp hành hình phạt chung là **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2021.

[2] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2164 gam cùng túi đựng được niêm phong ngày 09/8/2021 trong một phong bì màu trắng, ký hiệu 98/2021, có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh, Dương Minh Thi và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

+ 01 quyển sổ tay có kích thước 13 x 9,5 cm bên trong có ghi nhiều dòng chữ và con số của Lê Thị Ngọc P.

+ 04 ống thủy tinh có một đầu hình mỏ vịt; 01 hộp nhựa màu xanh dương, kích thước 23,5 x 15,5 x 4cm bên trong có bốn ngăn nhỏ chứa nhiều đoạn ống hút nhựa và một hộp giấy chứa 05 lưỡi lam hiệu Gillett.

- Trả lại một điện thoại di động hiệu Oppo, loại A 53, màu xanh, Imel 1: 861438050612654; Imel 2 861438050612647, bên trong có gắn sim mang số 0963363700, không có thẻ nhớ cho bị cáo Lê Thị Ngọc P.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[3] *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015*; *Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Ngọc P phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tam Phước (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng